

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2015/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 10 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tiêu thức phân công cơ quan thuế quản lý
đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHOÁ X - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản qui phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Thông tư số 127/2015/TT-BTC ngày 21 tháng 08 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cấp mã số thành lập mới và phân công cơ quan thuế quản lý đối với doanh nghiệp,

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 về việc đề nghị quy định tiêu thức phân công cơ quan thuế quản lý đối với doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến tham gia của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định tiêu thức phân công cơ quan thuế quản lý đối với doanh nghiệp mới thành lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum như sau:

1. Phạm vi áp dụng

Quy định tiêu thức phân công cơ quan quản lý thuế các cấp đối với doanh nghiệp, chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp được thành lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp, bao gồm các trường hợp: thành lập mới; tổ chức lại doanh nghiệp (*chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và chuyển đổi loại hình doanh nghiệp*); thay đổi địa chỉ trụ sở khác địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phát sinh trên

địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cơ quan Thuế: Cục Thuế tỉnh, Chi cục Thuế các huyện, thành phố;
- b) Tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Tiêu thức phân công cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp

3.1. Cục Thuế tỉnh trực tiếp quản lý doanh nghiệp:

- a) Doanh nghiệp quy mô vốn điều lệ từ 5 tỷ đồng trở lên;
- b) Doanh nghiệp có vốn nhà nước;
- c) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Doanh nghiệp dự án PPP do nhà đầu tư thành lập để thiết kế, xây dựng, vận hành, quản lý công trình dự án và để thực hiện dự án khác theo quy định của pháp luật về đầu tư;
- d) Doanh nghiệp hạch toán toàn ngành, doanh nghiệp có sổ thu ngân sách được phân bổ cho nhiều địa bàn cấp tỉnh hoặc nhiều địa bàn cấp huyện trên địa bàn tỉnh được thụ hưởng theo quy định của pháp luật.
- e) Doanh nghiệp đăng ký hoạt động kinh doanh thuộc ngành, nghề tại phụ lục kèm theo.

3.2. Chi cục Thuế các huyện, thành phố trực tiếp quản lý các doanh nghiệp thành lập mới không thuộc đối tượng quy định tại điểm 3.1 khoản 3 Điều này.

Điều 2. Đối với những doanh nghiệp đã được phân công cơ quan thuế quản lý trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo phân công đó.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Trường hợp cần thay đổi, bổ sung tiêu thức cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho phù hợp với đặc điểm quy mô, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp, giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hùng

PHỤ LỤC**TIÊU THỨC PHÂN CÔNG THEO NGÀNH NGHỀ KINH DOANH**

(Ban hành kèm theo Nghị Quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 11)

STT	Tên ngành	Ghi chú
1	Khai thác quặng sắt	
2	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	
3	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	
4	Hoạt động ngân hàng trung ương	
5	Hoạt động trung gian tiền tệ khác	
6	Hoạt động công ty nắm giữ tài sản	
7	Hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác	
8	Hoạt động cho thuê tài chính	
9	Hoạt động cấp tín dụng khác	
10	Bảo hiểm nhân thọ	
11	Bảo hiểm phi nhân thọ	
12	Tái bảo hiểm	
13	Bảo hiểm xã hội	
14	Quản lý thị trường tài chính	
15	Đánh giá rủi ro và thiệt hại	
16	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	
17	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	
18	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc	
19	Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế	
20	Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu	
21	Doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ logistics	
22	Doanh nghiệp đăng ký kinh doanh và khai thác kho bãi, quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu tại Khu vực cửa khẩu, Khu kinh tế cửa khẩu	
23	Doanh nghiệp đăng ký kinh doanh kho ngoại quan	
24	Doanh nghiệp đăng ký sản xuất mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt	
25	Doanh nghiệp đăng ký kinh doanh hàng tạm nhập, tái xuất; tạm xuất, tái nhập	

26	Doanh nghiệp có hoạt động đầu tư ra nước ngoài	
27	Doanh nghiệp sản xuất, truyền tải và phân phối điện	